

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/DS-PT

Ngày: 14 – 5 - 2020

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do tính mạng bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tiến Hiệp

Bà Đinh Thị Quý Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ái Vi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 80/2020/QĐ-PT ngày 16/3/2020 về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm*” do Bản án dân sự sơ thẩm số 45/2019/DS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo, kháng nghị. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 82/2020/QĐPT-DS ngày 30/3/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1975; Trú tại: Ấp 3A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông L: Luật sư Nguyễn Văn N – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư P – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố 2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1994; Trú tại: Ấp 3B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trịnh Tú T, sinh năm 1978; Trú tại: Ấp 3A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước (có mặt)

Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Văn L trình bày:

Vào khoảng 21 giờ ngày 31/3/2019 ông Nguyễn Văn V sinh năm 2000 (con trai ông L) điều khiển xe mô tô biển số 65F1 47813 lưu thông đi từ hướng đường DT 752B thuộc xã T đi xã M thì va chạm với bên trái xe mô tô mang biển số 38B1 – 12973 do Trần Văn H điều khiển đi không đúng phần đường không quan sát dẫn đến con ông L là anh Nguyễn Văn V chết tại bệnh viện Chợ Rẫy. Vì cái chết của con ông L là có một phần lỗi của anh H, do anh H có một phần lỗi là đi không đúng làn đường quy định, điều khiển xe có nồng độ cồn là vi phạm Luật giao thông đường bộ nên ông L khởi kiện buộc anh H phải bồi thường chi phí cứu chữa và điều trị bệnh là 15.000.000 đồng, chi phí mai táng là 45.000.000 đồng và tiền tổn thất về tinh thần là 100.000.000 đồng. Tổng số tiền ông Hoàng phải bồi thường là 160.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm ông L xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền bồi thường tổn thất tinh thần, chỉ yêu cầu anh H bồi thường 60.000.000 đồng, các khoản khác vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Bị đơn anh Trần Văn H trình bày:

Ngày 31/3/2019 anh H điều khiển xe đi làm về và bị anh V chạy tông vào phía sau và dẫn đến anh V bị tử vong. Lỗi xảy ra tai nạn không phải do anh H gây ra mà nguyên nhân là do anh V đưa xe tông vào. Vì vậy, trước yêu cầu khởi kiện của ông L buộc anh H bồi thường những khoảng tiền trên thì anh H hoàn toàn không đồng ý.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Tú Trinh trình bày: Bà Trinh thống nhất lời trình bày của ông L.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 45/2019/DS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L về bồi thường tổn thất tinh thần đối với ông Trần Văn H.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn L về việc yêu cầu bị đơn anh Trần Văn H bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm.

Ngoài ra bản án còn quyết định nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 12/12/2019 nguyên đơn ông Nguyễn Văn L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm buộc ông Hoàng phải bồi thường cho ông tổng số

tiền 120.000.000 đồng gồm 15.000.000 đồng tiền viện phí, 45.000.000 đồng tiền mai táng, 60.000.000 đồng tiền bồi thường do bị tổn thất tinh thần.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Kể từ ngày thụ lý vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa bản án sơ thẩm theo sự thỏa thuận của đương sự cụ thể, bị đơn anh H hỗ trợ cho nguyên đơn ông L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trinh số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Văn L và bị đơn anh Trần Văn H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Tú T đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án cụ thể: anh H đồng ý hỗ trợ cho vợ chồng ông L, bà Trinh số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

Đối với án phí sơ thẩm: Các bên tự nguyện mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ án phí sơ thẩm.

[2] Xét thấy, sự thỏa thuận nêu trên của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên cần sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận nêu trên của các đương sự.

[3] Án phí sơ thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn L, bị đơn anh Trần Văn H mỗi người chịu $\frac{1}{2}$ án phí sơ thẩm là $(15.000.000 \text{ đồng} \times 5\%) / 2 = 375.000 \text{ đồng}$.

[4] Án phí phúc thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn L được miễn án phí phúc thẩm.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn L.

Áp dụng khoản 2 Điều 3 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn L và bị đơn anh Trần Văn H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Tú T.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 45/2019/DS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C.

Buộc anh Trần Văn H phải có trách nhiệm giao cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Tú T số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên phải thi hành án chậm thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Án phí sơ thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn L chịu 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); Bị đơn anh Trần Văn H chịu 375.000 đồng Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Án phí phúc thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn L được miễn án phí phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- TAND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu h/s; TDS; TNV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hồng Hạnh

